

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh ngày 28/10/2022 số: 2180/QĐ-UBND ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; 2181/QĐ-UBND ban hành Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 3265/TTr-SNN ngày 30 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (theo Phụ lục I, II, III, IV kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Các sở, ngành tỉnh căn cứ phân công phụ trách tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai thực hiện Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện các quy định theo Quyết định này nếu có vấn đề mới phát sinh, Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu rà soát, hoàn thiện, tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung các quy định nêu trên, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- VPĐP NTM Trung ương;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UB MTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức CT-XH tỉnh;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VP, VP UBND tỉnh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.



Trần Văn Chiến



Phụ lục I

**SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 – 2025
BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2180/QĐ-UBND NGÀY 28/10/2022 CỦA UBND TỈNH**

(Kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 3.1 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên.	≥ 80%	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 13.1 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương.	Đạt	Liên minh Hợp tác xã tỉnh	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Nông nghiệp và PTNT; - Sở Công Thương; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

3. Sửa đổi chỉ tiêu 15.4 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
15	Y tế	15.4. Xã triển khai thực hiện số sức khỏe điện tử.	Đạt	Sở Y tế	- Bảo hiểm xã hội tỉnh; - Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

4. Sửa đổi chỉ tiêu 17.1 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí		Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
							Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn.	<p>Xã không thuộc khu vực III</p> <p>Xã khu vực III</p>	<p>- Đối với xã không sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung: $\geq 55\%$ tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn.</p> <p>- Đối với xã có sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung: $\geq 55\%$ tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, trong đó: $\geq 5\%$ từ hệ thống cấp nước tập trung.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT	<p>- UBND cấp huyện;</p> <p>- Các đơn vị có liên quan.</p>	x	

5. Sửa đổi chỉ tiêu 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí		Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
							Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.4. Tiếp cận pháp luật.	<p>a) Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn.</p> <p>b) Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật.</p> <p>c) Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý.</p>	Đạt	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan Đảng, đoàn thể; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan. 	x	



Phụ lục II
SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHỈ CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHỈ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO GIAI ĐOẠN 2021 – 2025
BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2180/QĐ-UBND NGÀY 28/10/2022 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 3.1; 3.2; 3.4 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí		Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
							Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động.	Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được tưới chủ động. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động. Tỷ lệ diện tích nuôi trồng thủy sản đảm bảo cấp, thoát nước chủ động.	≥ 90%	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả.	≥1	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	
		3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.	100%				

2. Sửa đổi chỉ tiêu 8.4 thuộc tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
8	Thông tin và Truyền thông	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội.	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

3. Bãi bỏ nội dung chỉ tiêu “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn” thuộc tiêu chí số 12 về Lao động.

4. Sửa đổi chỉ tiêu 13.3, 13.4 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm.	≥1	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	
		13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.	≥1		- Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.		x

5. Sửa đổi chỉ tiêu 14.2, 14.3, 14.4 thuộc tiêu chí số 14 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
14	Y tế	14.2. Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử. 14.3. Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa. 14.4. Xã triển khai thực hiện tốt số sức khỏe điện tử.	Đạt	Sở Y tế	- Bảo hiểm xã hội tỉnh; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

6. Sửa đổi chỉ tiêu 15.2 thuộc tiêu chí số 15 về Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
15	Hành chính công	15.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần.	Đạt	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

7. Sửa đổi chỉ tiêu 16.1, 16.2 thuộc tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
16	Tiếp cận pháp luật	16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.	Đạt	Sở Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan Đảng, đoàn thể; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan. 	x	
		16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành.	≥90%				

8. Sửa đổi chỉ tiêu 17.10 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
17	Môi trường	17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hòa táng.	≥10%	Sở Tài nguyên và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan. 		x

9. Sửa đổi chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3 thuộc tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
18	Chất lượng môi trường sống	18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung.	≥65%	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	
		18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm.	≥80 lít/người/ngày đêm				x
		18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững.	≥40%				x



Phụ lục III
SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 – 2025
BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2181/QĐ-UBND NGÀY 28/10/2022 CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 2.4 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
2	Giao thông	2.4. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên.	≥ 01	Sở Giao thông Vận tải	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Xây dựng; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị khác có liên quan.	x	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 5.4 thuộc tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.4. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn.	Cấp độ 1	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị khác có liên quan.		x

3. Sửa đổi chỉ tiêu 6.2, 6.4 thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
6	Kinh tế	6.2. Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn.	Đạt	Sở Công Thương	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	
		6.4. Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoặc đơn vị chuyên giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả.	Có ít nhất 01 mô hình hoặc hợp đồng chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật đạt hiệu quả	Sở Nông nghiệp và PTNT			x

4. Sửa đổi chỉ tiêu 7.4 thuộc tiêu chí số 7 về Môi trường như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
7	Môi trường	7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp.	≥ 01 công trình	Sở Tài nguyên và Môi trường	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

5. Sửa đổi chỉ tiêu 9.5 thuộc tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
9	Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công	9.5. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

Phụ lục IV
SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ VỀ HUYỆN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO
GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2181/QĐ-UBND NGÀY 28/10/2022 CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số 1622/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2024 của UBND tỉnh)

1. Sửa đổi chỉ tiêu 2.3 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
2	Giao thông	2.3. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại III trở lên.	≥ 01	Sở Giao thông Vận tải	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Sở Xây dựng; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị khác có liên quan.	x	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 3.1 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Các công trình thủy lợi do huyện quản lý được bảo trì, nâng cấp.	Đạt	Sở Nông nghiệp và PTNT	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

3. Sửa đổi chỉ tiêu 5.5 thuộc tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.5. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn.	Cấp độ 2	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị khác có liên quan.		x

4. Sửa đổi chỉ tiêu 6.3 thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế như sau:

T T	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
6	Kinh tế	6.3. Có chợ đạt tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định.	Đạt	Sở Công Thương	- UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	

5. Sửa đổi chỉ tiêu 9.2 thuộc tiêu chí số 9 về An ninh trật tự - Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Yêu cầu đạt chuẩn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú	
						Yêu cầu đạt chuẩn bộ, ngành trung ương quy định	Yêu cầu đạt chuẩn do địa phương quy định
9	An ninh trật tự - Hành chính công	9.2. Có dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Đạt	Văn phòng UBND tỉnh	- Sở Thông tin và Truyền thông; - UBND cấp huyện; - Các đơn vị có liên quan.	x	